

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN LỤC N  
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 52/2021/HSST

Ngày 18/8/2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC NGẠN**

*Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Linh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Vũ Thị Mai;

2. Ông Nguyễn Xuân Đồng.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Ca - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Khắc Tú, Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 8 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 42/2021/HSST ngày 04/6/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 46/2021/QĐXXST - HS ngày 02/7/2021; Thông báo thay đổi thời gian mở phiên tòa số: 03/TB-TA ngày 26/7/2021 đối với bị cáo:

**Mai Văn D**, sinh năm 1987; Tên gọi khác: không; Nơi đ ký hộ khẩu, nơi ở: thôn Phố B, xã B Đ, huyện N, tỉnh Bắc Giang; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Mai Văn Đ và bà Thân Thị K; Vợ, con: Không; Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo tại ngoại “có mặt”.

*Bị hại:*

Chị Nguyễn Thị Hồng L, sinh năm 1991 “có mặt”.

Địa chỉ: Thôn B D, xã B Đ, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 10/01/2021, Mai Văn D đi bộ từ nhà mình đến cửa hàng bán quần áo của chị Nguyễn Thị Hồng L, sinh năm 1991 ở thôn B D, xã B Đ, huyện N hỏi mượn chiếc xe mô tô Honda Wave, b kiểm soát 98Y1-9295. Do chị L có việc cần dùng đến xe nên không đồng ý cho D mượn xe mô tô. Không mượn được xe nên D tháo hơi bánh trước xe mô tô của chị L nên giữa chị L và

D có xảy ra cãi vã, sau đó D đi về nhà. Khoảng 5 phút sau D cầm theo 01 đoạn gậy ông kim loại có 4 cạnh, dài 103cm, một đầu quần băng dính màu đỏ dài 17cm đi đến nhà chị L, D dùng gậy đập vỡ toàn bộ phần kính cửa phía trước cửa hàng quần áo của chị L, khiến mảnh kính văng vào rách 02 chiếc áo khoác là hàng mới chị L treo ở cửa hàng để bán, tiếp đó D dùng gậy đập mặt nạ, yếm chiếc xe mô tô Honda Wave, b kiểm soát: 98Y1-9295; đập vỡ 02 con ma nơ canh để khoác quần áo của chị L. Thấy D đập phá tài sản của gia đình chị L, anh Giang Văn Cương sinh năm 1973 ở Phố B, xã B Đ đã vào can ngăn và giằng chiếc gậy kim loại của D, được can ngăn thì D đi về nhà, còn chị Nguyễn Thị Hồng L đến Công an xã B Đ trình báo nội dung sự việc.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 31/KL-HĐ, ngày 14/01/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện N kết luận: 01 bộ cửa kính (loại cửa kéo ngang) bị vỡ toàn bộ mặt kính; 01 con ma nơ canh bị vỡ mặt sau tay phải kích thước (12 x 6)cm; 01 con ma nơ canh bị vỡ mặt bên trái đầu kích thước (14 x 1)cm; 01 chiếc xe mô tô Honda Wave, b kiểm soát: 98Y1-9295 hỏng mặt nạ, cánh yếm xe bên phải; 01 áo khoác mới có gắn mác in chữ “H&Z” màu đen bị rách trước ngực bên trái kích thước (4 x 3)cm; 01 áo khoác mới có gắn mác in chữ “Yishu” màu đỏ bị trầy xước trước ngực bên trái kích thước (10 x 6)cm. Hội đồng xác định giá trị ở thời điểm thiệt hại là: 5.160.000 đồng.

Tại Kết luận giám định Pháp y tâm thần theo trung cầu số 36/KLGĐ, ngày 28/4/2021 của Trung tâm Pháp y tâm thần khu vực miền núi phía Bắc đã kết luận:

1. Mai Văn D không bị bệnh tâm thần.
2. Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội ngày 10/01/2021, Mai Văn D không bị bệnh tâm thần, đủ khả năng nhận thức và đủ khả năng điều khiển hành vi.
3. Hiện tại Mai Văn D không bị bệnh tâm thần, đủ khả năng nhận thức và đủ khả năng điều khiển hành vi.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền thiệt hại 5.160.000đồng.

Quá trình điều tra, tại phiên tòa bị cáo Mai Văn D khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân, bị cáo không có ý kiến gì đối với nội dung bản cáo trạng cũng như bản luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn.

Bản cáo trạng số 40/CT-VKS ngày 31/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang đã truy tố bị cáo dân về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn thực hành quyền công tố tại phiên tòa xét xử sơ thẩm, giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật như đã viện dẫn ở trên, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Mai Văn D phạm “Cố ý làm hư hỏng tài sản”, áp dụng khoản 1 Điều 178; Điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo D từ 09 đến 12 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án. Về trách nhiệm dân sự, buộc bị

cáo phải bồi thường cho bị hại số tiền 5.160.000đồng. Ngoài ra còn đề xuất về xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lục Ngạn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, đương sự không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định có tội của bị cáo:

Tại phiên tòa bị cáo Mai Văn D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn, cùng toàn bộ các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 18 giờ ngày 10/01/2021, tại thôn B D, xã B Đ, bị cáo Mai Văn đã có hành vi dùng 01 đoạn gậy kim loại hình hộp vuông 02cm, dài 103cm, một đầu quần băng dính màu đỏ dài 17cm đập phá làm hư hỏng các tài sản gồm: 01 bộ cửa kính (loại cửa kéo ngang) bị vỡ toàn bộ mặt kính; 01 con ma nơ canh bị vỡ mặt sau tay phải kích thước (12x6)cm; 01 con ma nơ canh bị vỡ mặt bên trái đầu kích thước (14x1)cm; 01 chiếc xe mô tô Honda Wave, b kiểm soát: 98Y1-9295 hỏng mặt nạ, cánh yếm xe bên phải; 01 áo khoác mới có gắn mác in chữ “H&Z” màu đen bị rách trước ngực bên trái kích thước (4x3)cm; 01 áo khoác mới có gắn mác in chữ “Yishu” màu đỏ bị trầy xước trước ngực bên trái kích thước (10x6)cm của gia đình chị Nguyễn Thị Hồng L. Tổng trị giá thiệt hại tài sản là: 5.160.000 đồng (Năm triệu một trăm sáu mươi nghìn đồng). Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Hành vi của bị cáo xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản được pháp luật bảo vệ. Vì vậy đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo quy định tại khoản 1 điều 178 Bộ luật hình sự. Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn đã truy tố và bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật nên cần được Hội đồng xét xử xem xét và chấp nhận.

[3] Đánh giá tính chất mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra, truy tố thành khẩn khai báo, do

đó bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tính chất mức độ hành vi phạm tội, Hội đồng xét xử xét thấy: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội cần xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật và bị cáo sau khi gây thiệt hại chưa bồi thường cho bị hại, xét thấy cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt có ích cho xã hội. Tuy nhiên bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo thể hiện sự khoan hồng của Nhà nước ta.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ vào Điều 30 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 584, 585, 589 Bộ luật dân sự, cần buộc bị cáo phải bồi thường cho chị L trị giá tài sản bị thiệt hại 5.160.000đồng.

[5] Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ vật chứng là công cụ phạm tội, không có giá trị 01 đoạn dây kim loại theo đúng quy định Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

[6] Về những vấn đề khác:

Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo Điều 21, 23, 26, 27 Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH**

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 178; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Mai Văn D 08 (tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ vào Điều 30 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 584, 585, 589 Bộ luật dân sự: Bị cáo Mai Văn D phải bồi thường cho chị Nguyễn Thị Hồng L 5.160.000đ (Năm triệu một trăm sáu mươi nghìn đồng).

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu huỷ 01 đoạn dây kim loại hình hộp vuông 02cm, dài 103cm, một đầu quấn băng dính màu đỏ dài 17cm.

3. Về án phí và quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331; Điều 333; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 21, 23, 26, 27 Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Mai Văn D phải chịu 200.000đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm; 300.000đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ đề ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các

khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo quy định tại Điều 468 Bộ luật dân sự.

Trường hợp bản án quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật THA dân sự thì người được THA dân sự, người phải THADS có quyền thỏa thuận THA yêu cầu THA, tự nguyện THA hoặc bị cưỡng chế THA theo quy định tại các điều 6, 7, 7<sup>a</sup>, 7<sup>b</sup> và điều 9 Luật THA dân sự thời hiệu THA được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật THA dân sự.

Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Án xử công khai sơ thẩm.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Lục Ngạn;
- Công an huyện Lục Ngạn;
- Chi cục THADS huyện LN;
- UBND xã Biên Động;
- Bị cáo; đương sự;
- Lưu: VP và hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Thị Linh**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Nguyễn Thị Linh**

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Lục Nam;
- Công an huyện Lục Nam;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà**

- Chi cục THADS huyện LN;
- UBND xã Vân Sơn; xã Lại Xuân;
- Bị cáo; đương sự;
- Lưu: VP và hồ sơ vụ án.

**Nguyễn Thị Linh**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Hoan Đỗ Thị Hoài Mơ**

**Nguyễn Thị Linh**

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Lục Nam;
- Công an huyện Lục Nam;
- Chi cục THADS huyện LN;
- UBND xã Vân Sơn; xã Lại Xuân;
- Bị cáo; đương sự;
- Lưu: VP và hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà**

**Nguyễn Thị Linh**